

**Liều dùng:** Tiêm dưới da hay bắp thịt.  
Người lớn : 1 ống 10ml/ngày. Trẻ em : 1 ống 5ml/ngày. Có thể dùng lại nếu cần.  
Dung môi kháng sinh : giống như nước sinh lý.

**Chống chỉ định :** Ứ muối, suy tim, mất bù.

### Neutroses Vichy (Pháp)

**Dạng thuốc :** Viên nhai có:

Calci carbonat	0,16g
Magne carbonat	0,114g
Kaolin	0,030g
Magne trisilicat	0,020g
Các muối nước suối Vichy	0,008g

**Tác dụng :** Kháng acid dịch vị.

**Chỉ định :** Bệnh tăng acid dịch vị và triệu chứng biếu hiện.

**Liều dùng :** Người lớn : 2-3 viên/lần, ngày uống 9-12 viên. Nhai viên thuốc 2 giờ sau bữa ăn hay vào lúc đau, khó chịu. Trẻ em uống nửa liều.

**Lưu ý :** Kaolin làm giảm hấp thu lincomycin - Dùng lâu dài, có thể tăng acid huyết với nguy cơ suy thận và sỏi thận, niệu đạo.

### New Kahrheuma (Indonesia)

**Dạng thuốc :** Viên nén chứa :

Phenylbutazon	125mg
Metamizol natri	250mg
Gel Al hydroxyd	150mg
Mg trisilicat	50mg

**Chỉ định :** Các triệu chứng đau trong các trường hợp cơn tái phát viêm khớp thấp, viêm khớp xương, viêm cung khớp sống, viêm khớp do bệnh gut....

**Liều dùng :** Các chứng viêm thấp khớp : liều khởi đầu : ngày 3 lần x 1 viên, liều duy trì : ngày 2 lần x 1 viên. Nên uống vào ngay sau bữa ăn, không dùng quá 7 ngày liên tục. Viêm khớp cấp do bệnh gut : Liều đầu 2 viên.

Sau đó ngày 4 lần x 1 viên. Đợt dùng 2-4 ngày.

**Chống chỉ định :** Mẫn cảm với một thành phần của bd.

Tiền sử loét dạ dày hoặc loạn thể tạng máu, suy tim xung huyết, suy thận nặng, hoặc suy gan nặng. Phù nề, 3 tháng cuối khi thai nghén, trẻ em dưới 15 tuổi.

**Lưu ý :** Cố chứng mất bạch cầu, rất nguy hiểm. (xem thêm Metamizol Natri).

### Ngân kiều tán

**Dạng thuốc :** Bột hoặc viên:

Kim ngân hoa	40g
Liên kiều	40g
Kinh giới tuệ	16g
Cát cánh	24g
Đạm đậu sị	20g
Bạc hà	24g
Ngưu bàng tử	24g
Đạm trúc diệp	10g

Xây khô, tán thành bột, làm thành viên.

**Chỉ định :** Mụn nhọt, sốt, cảm.

**Liều dùng :** Uống 12g bột/lần x 1-2 lần/ngày.

### Nhân trần cao thang

**Dạng thuốc :** Thuốc sắc :

Nhân trần	24g
Chí tử (danh danh)	12g
Đại hoàng	4g

Cho vào 800ml nước - sắc còn 200ml

**Chỉ định :** Sốt vàng da, miệng khô, tiêu tiện khó, đầy bụng, ra mồ hôi ở đâu.

**Liều dùng :** Uống 60-70ml thuốc sắc/lần x 3 lần/ngày.

### Nhị long ấm

**Dạng thuốc :** Dịch uống :

Long nhãn	40g
Cao ban long	40g

Cho vào long nhãn một ít nước, sắc kỹ - ép lọc lấy nước - Cát nhò cao ban long, cho vào nước ép long nhãn, đun khuấy cho tan.

**Chỉ định :** Sốt chiểu, ăn uống kém. Mắtengu - Tảo bón - Miệng lờ loét - Mắt vàng - Khát nước.

Bô dưỡng cơ thè.

### Nhị tiên thang

**Dạng thuốc :** Thuốc sắc có :

Tiền mao, dâm dương hoắc, ba kích, triflora, hoàng bá, đương quy, mỗi vị 12g. Cho vào 600ml - Sắc còn 200ml

**Chỉ định :** Tăng huyết áp, đặc biệt với phụ nữ thời kỳ mãn kinh.

**Liều dùng :** Uống 50-70ml/lần x 3 lần/ngày.

### Nigrantyl (Pháp)

**Dạng thuốc :** Viên có: